

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Johnson Controls-Hitachi Air Conditioning Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 6, Tháp B, Royal Center,
235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP.HCM
Mã số thuế 0315038582

Trả lời văn thư số 01/2019/JCHVN-CTTPHCM ngày 17/6/2019 của Công ty TNHH Johnson Controls-Hitachi Air Conditioning Việt Nam (Công ty) về khâu trừ thuế tiêu thụ đặc biệt đối với máy điều hòa không khí nhập khẩu dùng để bảo hành, khuyến mại, Cục Thuế Thành phố có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 14/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/3/2019) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ;

Tại Điều 4 Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định như sau:

“Điều 4. Giá tính thuế”

1. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước, hàng hóa nhập khẩu là giá do cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra. Trường hợp giá bán của cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ quan thuế thực hiện ấn định thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định như sau:

Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt	=	Giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng	-	Thuế bảo vệ môi trường (nếu có)
		1 + Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt		

Trong đó, giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng...

8. Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho, khuyến mại giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh hoạt động trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho, khuyến mại các hàng hóa, dịch vụ này”.

Tại Điều 7 Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ
được sửa đổi, bổ sung theo Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 14/2019/NĐ-CP ngày
01/02/2019 quy định như sau:

“Điều 7. Khấu trừ thuế”

... 2. Người nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt nhập khẩu được khấu trừ số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp ở khâu nhập khẩu bao gồm cả số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế khi xác định số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp bán ra trong nước. Số thuế tiêu thụ đặc biệt được khấu trừ tương ứng với số thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng hóa nhập khẩu chịu thuế tiêu thụ đặc biệt bán ra và chỉ được khấu trừ tối đa bằng tương ứng số thuế tiêu thụ đặc biệt tính được ở khâu bán ra trong nước. Phần chênh lệch không được khấu trừ giữa số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp ở khâu nhập khẩu với số thuế tiêu thụ đặc biệt bán ra trong nước, người nộp thuế được hạch toán vào chi phí để tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Điều kiện khấu trừ thuế tiêu thụ đặc biệt được quy định như sau:

a) Đối với trường hợp nhập khẩu nguyên liệu chịu thuế tiêu thụ đặc biệt để sản xuất hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và trường hợp nhập khẩu hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt thì chứng từ để làm căn cứ khâu trừ thuế tiêu thụ đặc biệt là chứng từ nộp thuế tiêu thụ đặc biệt khâu nhập khẩu...

Việc khấu trừ tiền thuế tiêu thụ đặc biệt được thực hiện khi kê khai thuế tiêu thụ đặc biệt và số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp được xác định theo công thức sau:

Số thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng hóa
đặc biệt phải = chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được bán ra
nộp trong kỳ

Số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp đối với hàng hóa, nguyên liệu ở khâu nhập khẩu hoặc số thuế tiêu thụ đặc biệt đã trả ở khâu nguyên liệu mua vào tương ứng với số hàng hóa được bán ra trong kỳ

1

4. Người nộp thuế tiêu thụ đặc biệt thực hiện nộp Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo Mẫu số 01/TTDB và Bảng xác định thuế tiêu thụ đặc biệt được khấu trừ (nếu có) theo Mẫu số 01-1/TTDB được ban hành kèm theo Nghị định này”.

Căn cứ quy định và hướng dẫn trên, về nguyên tắc, hàng hóa nhập khẩu dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ (kể cả xuất bảo hành miễn phí cho khách hàng và tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất, kinh doanh), biếu, tặng, cho, khuyến mại thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như hàng hóa nhập khẩu bán ra nội địa.

Số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp đối với máy điều hòa không khí ở khâu nhập khẩu, Công ty được khấu trừ tương ứng với số hàng hóa bán ra và hàng hóa dùng để bảo hành, khuyến mại trong kỳ đã tính thuế tiêu thụ đặc biệt khi xuất ra.

Cục Thuế Thành phố thông báo quý đơn vị biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế “để báo cáo”;
- Phòng NVDTPC; Phòng TTKT6;
- Lưu: VT, TTHT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình